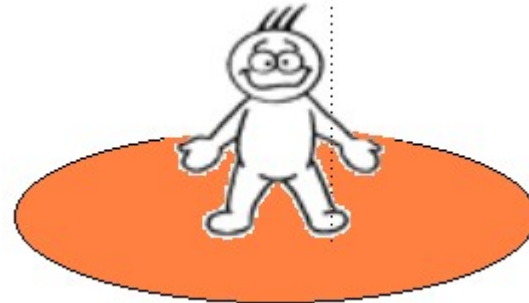


# Nghệ thuật phát hiện cá tính qua giao tiếp



**HC**



**LC**

chủ động để họ đến với mình và  
xem họ dừng lại ở khoảng cách  
nào

**Arab, Latin American,  
French, Italian, Turkish,  
Scandinavian countries,  
Việt Nam.**

**Germany, England,  
Norway, Japan, Southeast  
Asia, India, Pakistan, and  
the United States.**

# Edward Hall & Geert Hofstede

	HC	LC
sử dụng hình ảnh âm thanh	nhiều	ít
vùng lãnh địa	0cm	45cm
lối nói	né tránh	trực tiếp
trình bày	không ưa suy diễn	phải lý luận
hành văn	sử dụng điển tích	câu đơn giản
giá trị	tập thể	các nhân
tháp quyền lực	dày	tự do cá nhân
thời gian	đâu sẽ vào đó	quan trọng
công việc	cảm tính	lập kế hoạch
hội nhập vào tập thể	chậm	nhanh
ưu tiên	quan hệ	công việc

# Edward Hall & Geert Hofstede

	HC	LC
mỗi thời điểm làm	một việc	nhiều việc
chú ý đến sự kiện xảy ra	khi nào	thế nào
sở hữu	không vay mượn	hay vay mượn
khi ai đó phạm sai lầm	thông cảm	lên án mạnh
tâm thức	nội tâm	hướng ngoại
quan hệ	vì tình cảm	vì công việc
tình bạn	lâu dài	ngắn ngủi

**Chú ý đến website của các nhân hay quốc gia:**

- LC giàu hình ảnh âm thanh, không ưa diễn giải
- HC nghèo hình ảnh âm thanh, ưa diễn giải

# Giao tiếp Phi Ngôn Từ

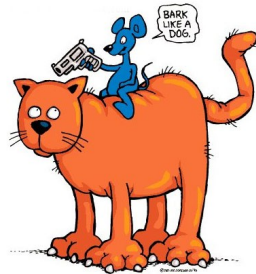
Giao tiếp phi ngôn từ thường dùng để thể hiện thái độ hay cảm xúc, tỷ trọng truyền cảm

**7% verbal (words only)**

**38% vocal (including tone of voice, inflection, and other sounds)**

**55% non-verbal.**

Giao tiếp phi ngôn từ thường được sử dụng trong cùng một cộng đồng và phải thân trọng khi đối diện với một nền văn hóa khác.



[www.StrangeCosmos.com](http://www.StrangeCosmos.com)



dại thì chết, mà... khôn cũng

biết thì sống

# ví dụ

- Việt Nam nụ cười thường được sử dụng để bao biện cho khuyết điểm. Nụ cười không chỉ thể hiện trạng thái cá nhân mà còn mong muốn người khác cũng ở trạng thái như vậy. *Khi nhân viên (nhất là nữ) mà đến muộn họ thường cười trừ!*
- Nếu đồng nghiệp tai phạm khuyết điểm quá nhiều và bị sắp gọi lên, người Việt thường lắc đầu (anh không tốt), Mỹ gật đầu (tôi đồng ý).
  - Khi không hiểu lời giải thích của ai đó người Việt hơi cúi đầu đưa tai về phía trước, Mỹ ngả đầu ra về phía sau và nhún vai.

## **ví dụ**

- Dùng tròn ngón trỏ vẽ một vòng tròn nhỏ hay dùng ngón cái ra hiệu “OK” hàm ý: USA & Các nước nói tiếng Anh “Mọi việc đều tốt đẹp!”, Pháp có thể là “chả có quái gì!”, Nhật có thể là “có tiền!”, ở một vài nước vùng xích đạo “đồng tính luyến ái”, Việt nam vòng tròn hàm ý “chả có gì”.
- Đối với những người Arab Iranian sự cáu giận, đau khổ được thể hiện ra ở nét mặt; người Việt, Trung Quốc, Nhật chìm vào sâu.
- Hai ngón tai chéo chữ “V” người Việt hiểu số 2; Mỹ hiểu thắng lợi; Australia, New Zealand, Great Britain hiểu là “tùy anh”.

# Nét khác biệt chính văn hóa Đông-Tây



- Luân hồi, sống là du ngoạn
- Linh hồn bất biến, luân hồi từ dạng này sang dạng khác
- Hướng nội
- Chủ nghĩa tập thể, hợp tác hành vi -- do “Trời” định.
- Tương lai phụ thuộc vào hành vi “có thờ có thiêng”
- Duy nhất, sống là bốn phận.
- Linh hồn được tạo một lần duy nhất.
- Hướng ngoại
- Chủ nghĩa cá nhân, đối kháng
- Tương lai không xác định bởi hành vi -- do “Trời” định.